

Số: 552/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 30 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 569/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/11/2021, giữa:

** Nguyên đơn: Anh Đặng Quang H, sinh năm 1979*

** Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986*

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đặng Quang H và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh chị có 02 con chung là cháu Đặng Quang Đ, sinh ngày 21.3.2009 và Đặng Thị Hồng N, sinh ngày 04/11/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Quang Đ, giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Thị Hồng N. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh H, chị D có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ chung:** anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** ah Đặng Quang H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062828 ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Phương